

Số: 154/2023/QĐST-HNGĐ

K, ngày 31 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L (sinh năm 2001 trong căn cước công dân và Nguyễn Thị L, sinh năm 2000 trong giấy chứng nhận kết hôn) ; ĐKKH và chỗ ở hiện nay: bản Y, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nhữ Văn T, sinh năm 1997; ĐKKH và chỗ ở hiện nay: Xóm 11, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương L (Nguyễn Thị L) và anh Nhữ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị Nguyễn Thị Phương L (Nguyễn Thị L) và anh Nhữ Văn T thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Nhữ Đăng K, sinh ngày 26/02/2019. Chị L khụng phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T; không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương L (Nguyễn Thị L) và anh Nhữ Văn T thỏa thuận để chị L nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000^d, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/5036 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K. Chị L cũn được nhận lại số tiền 150.000^d trong tổng số tiền tạm ứng án phí đó nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh